

Số: 136/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 541/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1968.

ĐKTT: 112/33 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ: 130A/38 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Tô Minh H1**, sinh năm 1967.

ĐKTT: 112/33 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ: 130A/38 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết việc dân sự thụ lý số 541/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022, những nội dung các đương sự đã thống nhất:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Tô Minh H1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ghi nhận bà H, ông H1 có 01 con chung tên Tô Ngọc H2 (nữ); sinh ngày 08/08/2004 hiện đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà H, ông H1 thống nhất tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: bà H, ông H1 xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí Tòa án: bà H, ông H1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng, bà H tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông H1, chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà H đã nộp thành lệ phí.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Tô Minh H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà H, ông H1 có 01 con chung tên Tô Ngọc H2 (nữ); sinh ngày 08/08/2004 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà H, ông H1 thống nhất tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: bà H, ông H1 xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà H, ông H1 mỗi người phải nộp 150.000đồng. Bà H tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông H1. Bà H phải nộp 300.000đồng. Bà H được căn trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000905 ngày 12/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ, bà H không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.N;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diễm Trang